

Số: 3937/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 26 tháng 12 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính có thể tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 91/TTr-STP ngày 09/12/2016,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này:

- Danh mục 302 (ba trăm linh hai) thủ tục hành chính có thể tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích thuộc thẩm quyền của các sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh (*Phụ lục I kèm theo*);

- Danh mục 304 (ba trăm linh bốn) thủ tục hành chính có thể tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích thuộc thẩm quyền của UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Thái Bình (*Phụ lục II kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Giao Bưu điện tỉnh phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả các thủ tục hành chính được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Giám



độc Bưu điện tỉnh, Giám đốc Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Cục Kiểm soát TTHC, Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, NC



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Xuyên





Phụ lục I

**DANH MỤC TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CÁC SỞ/ BAN/ NGÀNH
CÓ THE NỘP HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 937/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình).

STT	TÊN TTHC	UBND TỈNH CÔNG BỐ TẠI QUYẾT ĐỊNH	GHI CHÚ
I. TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP			
1	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam	Quyết định số 2585/QĐ-UBND ngày 23/9/2016	
2	Giải quyết khiếu nại lần đầu	Quyết định số 1255/QĐ-UBND ngày 15/6/2015	
3	Giải quyết khiếu nại lần hai		
4	Giải quyết tố cáo		
II. TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ CÁC KCN			
1	Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư).	Quyết định số 1697/QĐ-UBND ngày 30/6/2016	
2	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư).		
3	Quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư).		
4	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư).		
5	Quyết định chủ trương đầu tư của Ban Quản lý các khu công nghiệp.		
6	Điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư của Ban Quản lý các khu công nghiệp.		
7	Cấp Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư.		
8	Cấp Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư.		
9	Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư.		

10	Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư).	Quyết định số 1697/QĐ-UBND ngày 30/6/2016			
11	Điều chỉnh Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư.				
12	Chuyển nhượng dự án đầu tư (Áp dụng đối với dự án được cấp Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc trường hợp quyết định chủ trương đầu tư hoặc dự án được cấp Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư thuộc trường hợp quyết định chủ trương đầu tư mà nhà đầu tư đã hoàn thành việc góp vốn, huy động vốn và đưa dự án vào khai thác, vận hành).				
13	Chuyển nhượng dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư của Ban Quản lý các khu công nghiệp.				
14	Chuyển nhượng dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh.				
15	Chuyển nhượng dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ.				
16	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế.				
17	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài.				
18	Cấp lại Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư.				
19	Hiệu đính thông tin trên Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư.				
20	Giãn tiến độ đầu tư.				
21	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC.				
22	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC.				
23	Đổi Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy Chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương.				
24	Bảo đảm đầu tư trong trường hợp không được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư.				
25	Cấp phép xây dựng công trình cho dự án.				
26	Cấp Giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình.				
27	Điều chỉnh Giấy phép xây dựng công trình cho dự án.				
28	Gia hạn Giấy phép xây dựng công trình cho dự án.			Quyết định số 1697/QĐ-UBND ngày 30/6/2016	
29	Cấp lại Giấy phép xây dựng công trình cho dự án.				
30	Thẩm định thiết kế cơ sở và thẩm định điều chỉnh thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư nhóm B, C.				

31	Báo cáo nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài.	Quyết định số 1697/QĐ-UBND ngày 30/6/2016	
32	Báo cáo thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài.		
33	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp Giấy phép lao động.		
34	Tiếp nhận hồ sơ đăng ký Nội quy lao động.		
35	Cấp Giấy phép lao động cho lao động là người nước ngoài làm việc tại Việt Nam.		
36	Cấp lại Giấy phép lao động cho lao động là người nước ngoài làm việc tại Việt Nam.		
37	Đăng ký Hợp đồng nhận lao động thực tập của doanh nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hình thức thực tập nâng cao tay nghề có thời hạn dưới 90 ngày.		
III. TTTC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH			
1	Chi trả nợ dân	Quyết định số 1863/QĐ-UBND ngày 17/8/2009	
2	Hoàn trả các khoản thu nộp ngân sách		
3	Thoái thu ngân sách		
4	Chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH một thành viên		
5	Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách	Quyết định số 1004/QĐ-UBND ngày 27/4/2016	
IV. TTTC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG			
1	Tiếp nhận công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	Quyết định số 2492/QĐ-UBND ngày 20/10/2015	
V. TTTC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG			
1	Thông báo thực hiện khuyến mại	Quyết định số 3140/QĐ-UBND ngày 02/11/2016	
VI. TTTC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG			
1	Cấp Giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm.	Quyết định số 2131/QĐ-UBND ngày 17/9/2015	
2	Cấp lại Giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm		
3	Cấp đổi Giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm		
4	Đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm	Quyết định số 2131/QĐ-UBND ngày 17/9/2015	

5	Cấp lại Giấy phép hoạt động in	Quyết định số 2131/QĐ-UBND ngày 17/9/2015	
6	Đăng ký hoạt động cơ sở in		
7	Thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in		
8	Chuyên nhượng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu		
9	Cấp Giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài		
10	Cấp Giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh		
11	Cấp Giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm		
12	Cấp Giấy phép chế bản, in, gia công sau in cho nước ngoài.		
13	Cấp Giấy xác nhận đăng ký sử dụng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu		
14	Cấp Giấy phép hoạt động in		
15	Cấp Giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	Quyết định số 1861/QĐ-UBND ngày 17/8/2009	
16	Cấp phép đặt văn phòng đại diện cơ quan báo chí của các địa phương khác trên địa bàn		
17	Cấp Giấy phép xuất bản bản in		
18	Cho phép hợp báo		
19	Cấp Giấy phép bưu chính (trong phạm vi nội tỉnh)		
20	Xác nhận thông báo hoạt động bưu chính		
21	Thẩm định dự án ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Bình	Quyết định số 2706/QĐ-UBND ngày 16/11/2012	TTHC này chỉ nhận hồ sơ qua bưu chính công ích, tổ chức đến nhận kết quả trực tiếp tại TTHC công
22	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép bưu chính (trong phạm vi nội tỉnh)	Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 30/01/2015	
23	Cấp lại Giấy phép bưu chính khi hết hạn (trong phạm vi nội tỉnh)		
24	Cấp lại Giấy phép bưu chính bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được (trong phạm vi nội tỉnh)		
25	Cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được		
26	Cấp Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	Quyết định số 1255/QĐ-UBND ngày 23/5/2016	

27	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	Quyết định số 1255/QĐ-UBND ngày 23/5/2016	
28	Gia hạn Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp		
29	Cấp lại Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp		
30	Cấp Giấy Chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng		
31	Sửa đổi, bổ sung Giấy Chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng		
32	Gia hạn Giấy Chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng		
33	Cấp lại Giấy Chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng		
VII. TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ			
1	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận	Quyết định số 1088/QĐ-UBND ngày 09/5/2016	
2	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh		
3	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận		
4	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh		
5	Chứng nhận đủ điều kiện sử dụng dấu định lượng		
6	Đề nghị bãi bỏ hiệu lực của thông báo đình chỉ Giấy Chứng nhận đủ điều kiện sử dụng dấu định lượng		
7	Chứng nhận lại, điều chỉnh nội dung của Giấy Chứng nhận đủ điều kiện sử dụng dấu định lượng		
8	Công bố sử dụng dấu định lượng		
9	Chứng nhận lại, điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng		
10	Đăng ký kiểm tra Nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn nhập		
11	Kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ		
12	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ và các chất ăn mòn bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ		
13	Xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia		
14	Đăng ký chủ trì thực hiện dự án do Trung ương ủy quyền cho địa phương quản lý thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ		
15	Cấp Giấy Chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp		

16	Cấp lại Giấy Chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	Quyết định số 1088/QĐ-UBND ngày 09/5/2016	
17	Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế		
18	Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)		
19	Giã hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)		
20	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)		
21	Cấp lại Giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)		
22	Cấp và cấp lại Chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)		
23	Đánh giá, xác nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách Nhà nước.		
24	Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.		
25	Đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.		
26	Cấp Giấy Chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ		
27	Cấp Giấy Chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên của tổ chức khoa học và công nghệ		
28	Cấp Giấy Chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên cơ quan quyết định thành lập, cơ quan quản lý trực tiếp của tổ chức khoa học và công nghệ		
29	Cấp Giấy Chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của tổ chức khoa học và công nghệ		
30	Cấp Giấy Chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính (dẫn đến thay đổi cơ quan cấp Giấy Chứng nhận) của tổ chức khoa học và công nghệ		
31	Cấp Giấy Chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi vốn của tổ chức khoa học và công nghệ		
32	Cấp Giấy Chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu của tổ chức khoa học và công nghệ		
33	Cấp Giấy Chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức khoa học và công nghệ		
34	Cấp Giấy Chứng nhận trong trường hợp Giấy Chứng nhận của tổ chức khoa học và công nghệ bị mất		
35	Cấp Giấy Chứng nhận trong trường hợp Giấy Chứng nhận của tổ chức khoa học và công nghệ bị rách,		

36	Cấp Giấy Chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Quyết định số 1088/QĐ-UBND ngày 09/5/2016	
37	Cấp Giấy Chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ		
38	Cấp Giấy Chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ		
39	Cấp Giấy Chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ		
40	Cấp Giấy Chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi thông tin của tổ chức khoa học công nghệ ghi trên Giấy Chứng nhận hoạt động văn phòng đại diện, chi nhánh		
41	Cấp Giấy Chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ của văn phòng đại diện, chi nhánh		
42	Cấp Giấy Chứng nhận hoạt động của văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ trong trường hợp Giấy Chứng nhận hoạt động bị mất		
43	Cấp Giấy Chứng nhận hoạt động của văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ trong trường hợp Giấy Chứng nhận hoạt động bị rách, nát		
44	Cấp Giấy Chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm giao dịch công nghệ công lập		
45	Cấp Giấy Chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm xúc tiến và hỗ trợ hoạt động chuyên giao công		
46	Cấp Giấy Chứng nhận đăng ký hoạt động của Trung tâm hỗ trợ định giá tài sản trí tuệ		
47	Cấp Giấy Chứng nhận đăng ký hoạt động của Trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo		
48	Cấp Giấy Chứng nhận đăng ký hoạt động của Cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ		
49	Cấp Giấy Chứng nhận đăng ký hoạt động Sàn giao dịch công nghệ vùng		
50	Cấp Giấy Chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyên giao công nghệ		
51	Cấp Giấy Chứng nhận đăng ký sửa đổi, bổ sung hợp đồng chuyên giao công nghệ		
52	Cấp Giấy Chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ		
53	Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy Chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ		
54	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.		
55	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách Nhà nước.		

56	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.	Quyết định số 1088/QĐ-UBND ngày 09/5/2016	
57	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp trong hoạt động khoa học và công nghệ		
58	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp trong hoạt động khoa học và công nghệ		
59	Đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.		
60	Đề xuất chương trình, đề tài, dự án KHCN	Quyết định số 1856/QĐ-UBND ngày 17/8/2009	
61	Tuyển chọn, xét chọn chương trình, Đề tài, dự án khoa học công nghệ sau khi có quyết định phê duyệt danh mục của UBND tỉnh		
VIII. TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ			
1	Đăng ký thành lập doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 12/5/2016	
2	Đăng ký thay đổi nội dung Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh) (09 trường hợp)		
3	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh) (05 trường hợp)		
4	Báo cáo thay đổi thông tin người quản lý doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		
5	Công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		
6	Thông báo mẫu con dấu (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp)		
7	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh (04 trường hợp)		
8	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (03 trường hợp)		
9	Thông báo chào bán cổ phần riêng lẻ của công ty cổ phần không phải là công ty cổ phần đại chúng		
10	Thông báo cập nhật thông tin cổ đông là cá nhân nước ngoài, người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài (đối với công ty cổ phần)		
11	Thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân		
12	Bán doanh nghiệp tư nhân		
13	Chia doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn và công ty cổ phần) (03 trường hợp)		

14	Tách doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn và công ty cổ phần) (04 trường hợp)	Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 12/5/2016	
15	Hợp nhất doanh nghiệp (03 trường hợp)		
16	Sáp nhập doanh nghiệp (03 trường hợp)		
17	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần		
18	Chuyển đổi công ty cổ phần thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên		
19	Chuyển đổi công ty cổ phần thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên		
20	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty trách nhiệm hữu hạn		
21	Thông báo tạm ngừng kinh doanh		
22	Thông báo về việc tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo		
23	Giải thể doanh nghiệp		
24	Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án		
25	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh		
26	Cấp lại Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp		
27	Hiệu đính, cập nhật bổ sung thông tin đăng ký doanh nghiệp (02 trường hợp)		
28	Đăng ký Liên hiệp Hợp tác xã	Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 02/6/2016	
29	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Liên hiệp Hợp tác xã		
30	Đăng ký thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của Liên hiệp Hợp tác xã		
31	Đăng ký khi Liên hiệp Hợp tác xã chia		
32	Đăng ký khi Liên hiệp Hợp tác xã tách		
33	Đăng ký khi Liên hiệp Hợp tác xã hợp nhất		
34	Đăng ký khi Liên hiệp Hợp tác xã sáp nhập		
35	Cấp lại Giấy Chứng nhận đăng ký Liên hiệp Hợp tác xã (khi bị mất)		
36	Cấp lại Giấy Chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện Liên hiệp Hợp tác xã (khi bị mất)		
37	Cấp lại Giấy Chứng nhận đăng ký Liên hiệp Hợp tác xã (khi bị hư hỏng)		
38	Cấp lại Giấy Chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện Liên hiệp Hợp tác xã (khi bị hư hỏng)	Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 02/6/2016	
39	Thu hồi Giấy Chứng nhận đăng ký Liên hiệp Hợp tác xã (Đối với trường hợp Liên hiệp Hợp tác xã giải thể tự nguyện)		

40	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Liên hiệp Hợp tác xã	Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 02/6/2016	
41	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký Liên hiệp Hợp tác xã		
42	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của Liên hiệp Hợp tác xã		
43	Tạm ngừng hoạt động của Liên hiệp Hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Liên hiệp Hợp tác xã		
44	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Liên hiệp Hợp tác xã		
45	Cấp lại Giấy Chứng nhận đăng ký Liên hiệp Hợp tác xã (khi đổi từ Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh sang Giấy Chứng nhận đăng ký Liên hiệp Hợp tác xã)		
46	Thay đổi cơ quan đăng ký Liên hiệp Hợp tác xã		
47	Quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư)	Quyết định số 2327/QĐ-UBND ngày 26/8/2016	
48	Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư)		
49	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư)		
50	Cấp Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư		
51	Cấp Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư		
52	Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư		
53	Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)		
54	Điều chỉnh Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Quyết định số 2327/QĐ-UBND ngày 26/8/2016	
55	Điều chỉnh Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ		
56	Chuyển nhượng dự án đầu tư		
57	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế		
58	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài		
59	Cấp lại Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư		

60	Hiệu đính thông tin trên Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư	Quyết định số 2327/QĐ-UBND ngày 26/8/2016	
61	Nộp lại Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư		
62	Giãn tiến độ đầu tư		
63	Tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư		
64	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư		
65	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC		
66	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC		
67	Đổi Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy Chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương		
68	Cung cấp thông tin về dự án đầu tư		
69	Bảo đảm đầu tư trong trường hợp không được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư		
70	Góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào tổ chức kinh tế của nhà đầu tư nước ngoài		
71	Thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn chương trình, dự án		
72	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án		
73	Thẩm định dự án đầu tư công không có cấu phần xây dựng do cấp tỉnh quản lý		
74	Thẩm định và phê duyệt đề xuất dự án nhóm A,B,C do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập		
75	Thẩm định và phê duyệt chủ trương sử dụng nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án		
76	Thẩm định và phê duyệt đề xuất dự án của nhà đầu tư		
77	Thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi (Nhóm A, B)		
78	Thẩm định, phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi		
79	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời sơ tuyển trong lựa chọn nhà đầu tư		
80	Thẩm định và phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển trong lựa chọn nhà đầu tư		
81	Thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư		
82	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu trong lựa chọn nhà đầu tư		
83	Thẩm định và phê duyệt danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật trong lựa chọn nhà đầu tư		
84	Thẩm định và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư		
85	Cấp Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư		
86	Điều chỉnh Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư		
87	Thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các dự án đầu tư phát triển		

88	Thẩm định, phê duyệt hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu đối với gói thầu dịch vụ tư vấn	Quyết định số 2327/QĐ-UBND ngày 26/8/2016	
89	Thẩm định, phê duyệt hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu đối với gói thầu xây lắp		
90	Thẩm định, phê duyệt hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu đối với gói thầu mua sắm hàng hoá		
91	Thẩm định, phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ quan tâm đối với gói thầu dịch vụ tư vấn		
92	Thẩm định, phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển đối với gói thầu xây lắp và mua sắm hàng hoá		
93	Thẩm định, phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật		
94	Thẩm định, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu		
95	Quyết định hỗ trợ đầu tư		
IX. TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI			
1	Đổi GPLX do ngành GTVT cấp	Quyết định số 1712/QĐ-UBND ngày 28/7/2014	
X. TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG			
1	Đăng ký và cấp Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu (10TH)	Quyết định số 2244/QĐ-UBND ngày 29/9/2015	
2	Cấp đổi Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất		
3	Cấp lại Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do bị mất (03TH)		
4	Đính chính Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (02TH)		
5	Đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất (06 TH)		
6	Đăng ký giao dịch đảm bảo quyền sử dụng, tài sản gắn liền với đất (13 TH)		
7	Cung cấp dữ liệu về đất đai		
8	Cấp Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu về nhà ở cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng của tổ chức đầu tư xây dựng để bán	Quyết định số 2244/QĐ-UBND ngày 29/9/2015	
9	Cấp lại Giấy phép tài nguyên nước	Quyết định số 2027/QĐ-UBND ngày 07/9/2015	
10	Cấp lại Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất		
11	Cấp phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô nhỏ		

12	Cấp phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa	Quyết định số 2027/QĐ-UBND ngày 07/9/2015	
13	Gia hạn Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất		
14	Điều chỉnh nội dung Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất		
15	Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại 1 phần diện tích thăm dò khoáng sản	Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 11/4/2013	
16	Đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại	Quyết định số 3029/QĐ-UBND ngày 07/12/2015	
17	Cung cấp thông tin lĩnh vực tài nguyên và môi trường	Quyết định số 1860/QĐ-UBND ngày 17/8/2009	
XI. TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI			
1	Thủ tục di chuyển hồ sơ người có công	Quyết định số 907/QĐ-UBND ngày 07/5/2015	
XII. TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ			
1	Cấp Giấy Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.	Quyết định số 1693 /QĐ-UBND ngày 28/7/2015	
2	Cấp đổi Giấy Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.		
3	Cấp Giấy xác nhận kiến thức An toàn vệ sinh thực phẩm.		
4	Thủ tục cấp lại Giấy tiếp nhận công bố hợp quy.		
5	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm		
6	Thủ tục cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo sản phẩm thực phẩm.		
7	Đăng ký tổ chức hội thảo, hội nghị giới thiệu thực phẩm.		
8	Thủ tục tiếp nhận công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận hợp quy được chỉ định (bên thứ ba).		
9	Thủ tục xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm (đối với sản phẩm sản xuất trong nước).		
10	Công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm (bên thứ nhất).		
11	Cấp lại chứng chỉ hành nghề đối với người Việt Nam bị thu hồi theo quy định tại Điểm c, d, đ, e và g khoản 1 Điều 29 Luật Khám bệnh, chữa bệnh		

12	Cấp mới Giấy Chứng nhận đủ điều kiện tiêm chủng (theo điểm a, c, d Khoản 1 Điều 17 Thông tư số 12/2014/TT-BYT).	Quyết định số 1693 /QĐ-UBND ngày 28/7/2015
13	Cấp mới Giấy Chứng nhận đủ điều kiện tiêm chủng (theo điểm b Khoản 1 Điều 17 Thông tư 12/2014/TT-BYT).	
14	Cấp lại Giấy Chứng nhận đủ điều kiện tiêm chủng (theo Điểm a Khoản 2 Điều 17 Thông tư số 12/2014/TT-BYT).	
15	Cấp lại Giấy Chứng nhận đủ điều kiện tiêm chủng (theo Điểm b Khoản 2 Điều 17 Thông tư số 12/2014/TT-BYT).	
16	Cấp lại Giấy Chứng nhận đủ điều kiện tiêm chủng (theo Điểm c Khoản 2 Điều 17 Thông tư số 12/2014/TT-BYT).	
17	Cấp Chứng chỉ hành nghề đối với người Việt Nam	
18	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề đối với người Việt Nam bị mất hoặc bị hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật Khám bệnh, chữa bệnh	
19	Cấp Chứng chỉ hành nghề đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài	
20	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài bị mất hoặc bị hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật Khám bệnh, chữa bệnh	
21	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài trong trường hợp bị thu hồi theo quy định tại các Điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật Khám bệnh, chữa	
22	Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	
23	Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	
24	Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm	
25	Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	
26	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 48 Luật Khám bệnh, chữa bệnh	
27	Điều chỉnh nội dung Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Khoản 3 Điều 46 Luật Khám bệnh, chữa bệnh	
28	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược đối với công dân Việt Nam	

29	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược do bị mất, hỏng, rách nát; hết hiệu lực (đối với các Chứng chỉ đã cấp có thời hạn 5 năm); thay đổi thông tin của cá nhân đăng ký hành nghề dược trên Chứng chỉ hành nghề	Quyết định số 1693 /QĐ-UBND ngày 28/7/2015	
30	Cấp Giấy Chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc		
31	Cấp lại Giấy Chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc do bị mất, hỏng, rách nát; thay đổi người quản lý chuyên môn về dược; thay đổi tên cơ sở kinh doanh thuốc nhưng không thay đổi địa điểm kinh doanh; thay đổi địa điểm trụ sở đăng ký kinh doanh trong trường hợp trụ sở đăng ký kinh doanh không phải là địa điểm hoạt động kinh doanh đã được cấp Giấy Chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh		
32	Cấp bổ sung phạm vi kinh doanh trong Giấy Chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc		
33	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược tại Việt Nam cho cá nhân người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài		
34	Cấp gia hạn Giấy Chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc (đối với Giấy Chứng nhận có thời hạn)		
35	Cấp Giấy chứng nhận thực hành tốt bảo quản thuốc (GSP)		
36	Cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ hội thảo thuốc	Quyết định số 679/QĐ-UBND ngày 16/4/2013	
37	Cấp Thẻ người giới thiệu thuốc		
38	Cấp Giấy chứng nhận “Thực hành tốt nhà thuốc” (GPP).		
39	Cấp Giấy chứng nhận “Thực hành tốt phân phối thuốc” (GDP).		
40	Gia hạn Giấy Chứng nhận “Thực hành tốt phân phối thuốc” (GDP).		
41	Cấp lại Giấy Chứng nhận “Thực hành tốt phân phối thuốc” (GDP) trường hợp thay đổi, bổ sung phạm vi kinh doanh, thay đổi địa điểm kinh doanh, kho bảo quản.		
42	Thẩm định hồ sơ đăng ký thuốc đối với thuốc dùng ngoài.		
43	Cấp Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất tại Việt Nam		
44	Cấp lại Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất tại Việt Nam trường hợp thay đổi nội dung đã đăng		
45	Cấp Phiếu quảng cáo, tổ chức hội thảo, sự kiện giới thiệu mỹ phẩm.		
46	Cấp lại phiếu tiếp nhận hồ sơ quảng cáo, tổ chức hội thảo, sự kiện giới thiệu mỹ phẩm trường hợp thay đổi, bổ sung nội dung đã đăng ký.		



Phụ lục II

**DANH MỤC TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN
CÓ THẺ NƠI SỐ VÀ TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 2 tháng 12 năm 2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình)

STT	TÊN TTHC	UBND TỈNH CÔNG BỐ TẠI	GHI CHÚ
I. TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND HUYỆN HUNG HÀ			
Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường			
1	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu (5TH)	Quyết định số 1582/QĐ-UBND ngày 22/6/2016	Thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi nhánh VP đăng ký đất đai tại huyện
2	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho trước ngày 01/07/2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận trường hợp có hợp đồng hoặc văn bản về chuyển quyền theo quy định nhưng bên chuyển quyền không trao Giấy chứng nhận cho bên nhận chuyển quyền		
3	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho trước ngày 01/07/2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận trường hợp không có hợp đồng hoặc văn bản về chuyển quyền theo quy định nhưng bên chuyển quyền trao Giấy chứng nhận cho bên nhận chuyển quyền		
4	Đăng ký bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận		
5	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho sau ngày 01/07/2014 trường hợp hiện trạng sử dụng đất phù hợp với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất		
6	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho sau ngày 01/07/2014 trường hợp diện tích theo hiện trạng sử dụng đất tăng so với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất		

STT	TÊN TTHC	UBND TỈNH CÔNG BỐ TẠI	GHI CHÚ
7	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 1582/QĐ-UBND ngày 22/6/2016	Thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi nhánh VP đăng ký đất đai tại huyện
8	Cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân do bị mất		
9	Thủ tục đình chính Giấy chứng nhận đã cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện		
10	Đăng ký biến động (7 TH)		
11	Đăng ký gia dịch bảo đảm (9TH)		
12	Cung cấp tài liệu (2TH)		
Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo			
13	Cấp bản sao Bằng tốt nghiệp	Quyết định số 1846/QĐ-UBND	
14	Cấp Giấy giới thiệu chuyển trường cho học sinh		
Lĩnh vực Thông tin và Truyền thông			
15	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Đại lý Internet	Quyết định số 2132/QĐ-UBND ngày 17/9/2015	
16	Thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh Đại lý Internet		
17	Thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.		
Lĩnh vực Lao động, thương binh-xã hội			
18	Đăng ký khai trình sử dụng lao động.	Quyết định số 1807/QĐ-UBND ngày 12/8/2015	
19	Cấp lại Bằng Tổ quốc ghi công.		
Lĩnh vực Công thương			
20	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.	Quyết định số 2985/QĐ-UBND ngày 21/10/2016	
21	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.		
22	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.		
23	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện.		
24	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.		
25	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.		
26	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.		
27	Cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu.		
28	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu.		

STT	TÊN TTHC	UBND TỈNH CÔNG BỐ TẠI	GHI CHÚ
29	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu.		
	Lĩnh vực Văn hóa- Thể thao		
30	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện).	Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 16/10/2015	
31	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện).		
32	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện).		
33	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện).		
34	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện).		
35	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện).		
	Lĩnh vực Tư Pháp		
36	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài.	Quyết định số 1131/QĐ-UBND ngày 12/5/2016	
37	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài.		
38	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài .		
39	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài.		
40	Đăng ký thay đổi hộ tịch có yếu tố nước ngoài và thay đổi hộ tịch cho công dân Việt Nam từ đủ 14 trở lên cư trú ở trong nước.		
41	Đăng ký xác định lại dân tộc.		
42	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài ở nước ngoài.		
43	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, huỷ việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.		
44	Ghi vào sổ hộ tịch việc khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; thay đổi hộ tịch; khai tử đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.		

STT	TÊN TTHC	UBND TỈNH CÔNG BỐ TẠI	GHI CHÚ
45	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân.		
46	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài.	Quyết định số 1131/QĐ-UBND ngày 12/5/2016	
47	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài.		
48	Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch.		
II. TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND HUYỆN ĐÔNG HƯNG			
	Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường		
1	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu (5TH)	Quyết định số 1582/QĐ-UBND ngày 22/6/2016	Thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi nhánh VP đăng ký đất đai tại huyện
2	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho trước ngày 01/07/2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận trường hợp có hợp đồng hoặc văn bản về chuyển quyền theo quy định nhưng bên chuyển quyền không trao Giấy chứng nhận cho bên nhận chuyển quyền		
3	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho trước ngày 01/07/2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận trường hợp không có hợp đồng hoặc văn bản về chuyển quyền theo quy định nhưng bên chuyển quyền trao Giấy chứng nhận cho bên nhận chuyển quyền		
4	Đăng ký bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận		
5	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho sau ngày 01/07/2014 trường hợp hiện trạng sử dụng đất phù hợp với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất		
6	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho sau ngày 01/07/2014 trường hợp diện tích theo hiện trạng sử dụng đất tăng so với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất		
7	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân		

STT	TÊN THHC	UBND TỈNH CÔNG BỐ TẠI	GHI CHÚ
8	Cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân do bị mất	Quyết định số 1582/QĐ-UBND ngày 22/6/2016	Thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi nhánh VP đăng ký đất đai tại
9	Thủ tục đình chính Giấy chứng nhận đã cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện		
10	Đăng ký biến động (7 TH)		
11	Đăng ký gia dịch bảo đảm (9TH)		
12	Cung cấp tài liệu (2TH)		
III. THHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND HUYỆN QUỲNH PHỤ			
Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường			
1	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu (5TH)	Quyết định số 1582/QĐ-UBND ngày 22/6/2016	Thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi nhánh VP đăng ký đất đai tại huyện
2	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho trước ngày 01/07/2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận trường hợp có hợp đồng hoặc văn bản về chuyển quyền theo quy định nhưng bên chuyển quyền không trao Giấy chứng nhận cho bên nhận chuyển quyền		
3	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho trước ngày 01/07/2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận trường hợp không có hợp đồng hoặc văn bản về chuyển quyền theo quy định nhưng bên chuyển quyền trao Giấy chứng nhận cho bên nhận chuyển quyền		
4	Đăng ký bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận		
5	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho sau ngày 01/07/2014 trường hợp hiện trạng sử dụng đất phù hợp với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất		
6	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho sau ngày 01/07/2014 trường hợp diện tích theo hiện trạng sử dụng đất tăng so với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất		

STT	TÊN TTHC	UBND TỈNH CÔNG BỐ TẠI	GHI CHÚ
7	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 1582/QĐ-UBND ngày 22/6/2016	Thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi nhánh VP đăng ký đất đai tại huyện
8	Cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân do bị mất		
9	Thủ tục đính chính Giấy chứng nhận đã cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện		
10	Đăng ký biến động (7 TH)		
11	Đăng ký gia dịch bảo đảm (9TH)		
12	Cung cấp tài liệu (2TH)		
Lĩnh vực Tư pháp			
13	Thủ tục khai sinh có yếu tố nước ngoài	Quyết định số 1131/QĐ-UBND ngày 12/5/2016	
14	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài		
15	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài		
16	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài		
17	Đăng ký thay đổi hộ tịch có yếu tố nước ngoài và thay đổi hộ tịch cho công dân Việt Nam từ đủ 14 tuổi trở lên cư trú ở trong nước		
18	Đăng ký lại dân tộc		
19	Ghi sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài ở nước ngoài		
20	Ghi sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài		
21	Ghi vào sổ hộ tịch việc khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; thay đổi hộ tịch; khai tử đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài		
22	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài		
23	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân		
24	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài		
25	Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch		
26	Công nhận báo cáo viên pháp luật cấp huyện		
27	Miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật	Quyết định số 2583/QĐ-UBND ngày 23/9/2016	
28	Thực hiện hỗ trợ hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải		
Lĩnh vực xây dựng			

STT	TÊN TTHC	UBND TỈNH CÔNG BỐ TẠI	GHI CHÚ
Lĩnh vực Thanh tra			
47	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp huyện	Quyết định 1254/QĐ-UBND ngày 15/6/2015	
48	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp huyện		
49	Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp huyện		
Lĩnh vực Nông nghiệp			
50	Đăng ký xã đạt chuẩn nông thôn mới	Quyết định 392/QĐ-UBND ngày 13/02/2015	
51	Bố trí ổn định dân cư ngoài huyện, trong tỉnh	Quyết định 2073/QĐ-UBND ngày 11/9/2015	
52	Bố trí ổn định dân cư trong huyện		
Lĩnh vực Văn hóa			
53	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện).	Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 16/10/2015	
54	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện).		
55	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện).		
56	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện).		
57	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện).		
IV. TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND HUYỆN TIỀN HẢI			

STT	TÊN TTHC	UBND TỈNH CÔNG BỐ TẠI	GHI CHÚ
	Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường		
1	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu (5TH)	Quyết định số 1582/QĐ-UBND ngày 22/6/2016	Thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi nhánh VP đăng ký đất đai tại huyện
2	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho trước ngày 01/07/2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận trường hợp có hợp đồng hoặc văn bản về chuyển quyền theo quy định nhưng bên chuyển quyền không trao Giấy chứng nhận cho bên nhận chuyển quyền		
3	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho trước ngày 01/07/2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận trường hợp không có hợp đồng hoặc văn bản về chuyển quyền theo quy định nhưng bên chuyển quyền trao Giấy chứng nhận cho bên nhận chuyển quyền	Quyết định số 1582/QĐ-UBND ngày 22/6/2016	Thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi nhánh VP đăng ký đất đai tại huyện
4	Đăng ký bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận		
5	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho sau ngày 01/07/2014 trường hợp hiện trạng sử dụng đất phù hợp với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất		
6	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho sau ngày 01/07/2014 trường hợp diện tích theo hiện trạng sử dụng đất tăng so với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất		
7	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân		
8	Cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân do bị mất		
9	Thủ tục đính chính Giấy chứng nhận đã cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện		

STT	TÊN TTHC	UBND TỈNH CÔNG BỐ TẠI	GHI CHÚ
10	Đăng ký biến động (7 TH)		
11	Đăng ký gia dịch bảo đảm (9TH)		
12	Cung cấp tài liệu (2TH)		
13	Đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường	Quyết định số 2035/QĐ-UBND ngày 8/9/2015	
14	Đăng ký đề án bảo vệ môi trường giản đơn		
Lĩnh vực Tư pháp			
15	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	Quyết định số 1131/QĐ-UBND ngày 12/5/2016	
16	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài		
17	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài		
18	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	Quyết định số 1131/QĐ-UBND ngày 12/5/2016	
19	Đăng ký thay đổi hộ tịch có yếu tố nước ngoài và thay đổi hộ tịch cho công dân Việt Nam từ đủ 14 trở lên cư trú ở trong nước		
20	Đăng ký xác định lại dân tộc		
21	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài ở nước ngoài		
22	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, huỷ việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài		
23	Ghi vào sổ hộ tịch việc khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; thay đổi hộ tịch; khai tử đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài		
24	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài		
25	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	Quyết định số 1131/QĐ-UBND ngày 12/5/2016	
26	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài		
27	Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch		
28	Công nhận báo cáo viên pháp luật cấp huyện	Quyết định số 2583/QĐ-UBND ngày 23/9/2016	
29	Miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp huyện		
30	Thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải		
Lĩnh vực Y tế			

STT	TÊN TTHC	UBND TỈNH CÔNG BỐ TẠI	GHI CHÚ
31	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống)	Quyết định 2824/QĐ-UBND ngày 19/11/2015	
32	Cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống).		
33	Cấp Giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm (đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống)		
Lĩnh vực Kế hoạch, đầu tư - Tài chính			
34	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	Quyết định 1133/QĐ-UBND ngày 12/5/2016	
35	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh		
36	Tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh		
37	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh		
38	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	Quyết định 1133/QĐ-UBND ngày 12/5/2016	
39	Đăng ký Hợp tác xã	Quyết định 1366/QĐ-UBND ngày 02/6/2016	
40	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Hợp tác xã		
41	Đăng ký thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của Hợp tác xã		
42	Đăng ký khi Hợp tác xã chia		
43	Đăng ký khi Hợp tác xã tách		
44	Đăng ký khi Hợp tác xã hợp nhất		
45	Đăng ký khi Hợp tác xã sáp nhập		
46	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã (khi bị mất)		
47	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện Hợp tác xã (khi bị mất)		
48	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã (khi bị hư hỏng)		
49	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện Hợp tác xã (khi bị hư hỏng)		
50	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã (Đối với trường hợp Hợp tác xã giải thể tự nguyện)		
51	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Hợp tác xã		
52	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký Hợp tác xã		
53	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của Hợp tác xã		

STT	TÊN TTHC	UBND TỈNH CÔNG BỐ TẠI	GHI CHÚ
54	Tạm ngừng hoạt động của Hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Hợp tác xã		
55	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Hợp tác xã		
56	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã (khi đổi từ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sang Giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã)		
57	Thay đổi cơ quan đăng ký Hợp tác xã		
58	Phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thuộc thẩm quyền của UBND huyện (tài chính)	Quyết định 1846/QĐ-UBND ngày 17/8/2009	
59	Xác định giá khởi điểm để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất phục vụ việc giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất thực hiện dự án trên địa bàn các huyện, thành phố thuộc tỉnh Thái Bình.	Quyết định 529/QĐ-UBND ngày 21/3/2013	
Lĩnh vực Thông tin - truyền thông			
60	Cấp phép xây dựng đối với các trạm BTS loại I trên địa bàn các huyện trong tỉnh.	Quyết định 2132/QĐ-UBND ngày 17/9/2015	
Lĩnh vực Giao thông vận tải			
61	Chấp thuận sử dụng đường bộ do huyện quản lý vào các hoạt động văn hóa hoặc các hoạt động khác không vì mục đích giao thông.		
62	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cấp huyện quản lý đang khai thác.		
63	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cấp huyện quản lý đang khai thác.		
64	Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cấp huyện quản lý đang khai thác.		
65	Chấp thuận và cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của hệ thống đường huyện đang khai thác.	Quyết định 1838/QĐ-UBND ngày 14/8/2015	
66	Cấp phép xây dựng công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với hệ thống đường huyện đang khai thác.		
67	Chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức thi công nút giao đầu nối vào hệ thống đường huyện đang khai thác.		

STT	TÊN TTHC	UBND TỈNH CÔNG BỐ TẠI	GHI CHÚ
68	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào hệ thống đường huyện đang khai thác.		
69	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa cho phương tiện chưa khai thác, đăng ký lần đầu.	Quyết định 2441/QĐ-UBND ngày 15/10/2015	
70	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký lần đầu đối với phương tiện thủy nội địa cho phương tiện đang khai thác.		
71	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa.		
72	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa cho phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật.	Quyết định số 2441/QĐ-UBND ngày 15/10/2015	
73	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa chuyển quyền sở hữu nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện.		
74	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện.		
75	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa do chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc thay đổi hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác.		
76	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa.		
77	Xoá đăng ký phương tiện thủy nội địa.		
	Lĩnh vực Công thương		
78	Cấp giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	Quyết định số 2985/QĐ-UBND ngày 21/10/2016	
79	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh		
80	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh		
81	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện		
82	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá		
83	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá		
84	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá		
85	Cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu		
86	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu		
87	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu		
	Lĩnh vực Xây dựng		

STT	TÊN TTHC	UBND TỈNH CÔNG BỐ TẠI	GHI CHÚ
88	Thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn ngân sách thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã	Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 30/10/2015	
89	Thẩm định thiết kế, dự toán và thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán xây dựng		
90	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng		
91	Cấp Giấy phép quy hoạch		
92	Thẩm định nhiệm vụ và dự toán quy hoạch xây dựng		
93	Thẩm định và nghiệm thu công tác khảo sát lập bản đồ địa hình phục vụ lập quy hoạch xây dựng	Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 30/10/2015	
94	Thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng		
95	Thẩm định bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng xây dựng (đối với các hộ kinh doanh cá thể và hộ gia đình)		
96	Cấp Giấy phép xây dựng không theo tuyến thuộc địa giới hành chính cấp huyện (bao gồm: Công trình cấp 3, cấp 4 của các tổ chức không nằm ven Quốc lộ, tỉnh lộ)		
97	Cấp Giấy phép xây dựng theo tuyến thuộc địa giới hành chính cấp huyện (bao gồm: Công trình cấp 3, cấp 4 thuộc địa giới hành chính cấp huyện của các tổ chức không nằm ven Quốc lộ, tỉnh lộ)		
98	Cấp Giấy phép cải tạo, sửa chữa công trình theo thẩm quyền UBND cấp huyện		
99	Cấp Giấy phép di dời công trình công trình theo thẩm quyền UBND cấp huyện		
100	Cấp Giấy phép xây dựng công trình quảng cáo cho tổ chức trên địa bàn do huyện quản lý (trừ các công trình của các tổ chức nằm ven quốc lộ, tỉnh lộ, trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị)		
101	Cấp Giấy phép xây dựng có thời hạn cho công trình (bao gồm: Công trình cấp 3, cấp 4 của các tổ chức không nằm ven quốc lộ, tỉnh lộ; công trình nhà ở riêng lẻ thuộc địa bàn do huyện quản lý)		
102	Điều chỉnh Giấy phép xây dựng theo thẩm quyền UBND cấp huyện		
103	Gia hạn Giấy phép xây dựng theo thẩm quyền UBND cấp huyện		
104	Cấp lại Giấy phép xây dựng theo thẩm quyền UBND cấp huyện		
105	Cấp Giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn do cấp huyện quản lý (trừ các công trình cấp đặc biệt, cấp 1, cấp 2)		
	Lĩnh vực Nội vụ		